

PHƯƠNG ÁN ĐIỀU CHỈNH, KÉO DÀI VÀ THU HỒI, BỔ SUNG TIẾT KIỆM CHI NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2022
(Kèm theo Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn thanh toán năm 2022			Dự kiến giải ngân năm 2022			Vốn còn lại không có khả năng giải ngân			Phương án điều chỉnh, kéo dài và thu hồi vốn không có khả năng giải ngân										Ghi chú			
			Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Điều chỉnh tăng, giảm kế hoạch vốn				Được phép kéo dài sang năm 2023			Thu hồi, bổ sung tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022						
				Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Tổng số	Vốn kế hoạch năm 2022		Vốn kéo dài	Tổng số	Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài	Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó				Tổng số	Trong đó	
															Vốn XD/CB	Thu sử dụng đất	Thu SXKT		Tăng thu NS tỉnh năm 2021	Vốn XD/CB	Thu sử dụng đất			Tăng thu NS tỉnh năm 2021	Vốn XD/CB
A	B	D	1	2	3	4	5	6	8=9+10	9=2-5	10=3-6	12					13				14			15	
	TỔNG SỐ		0	1.401.585	1.382.048	19.537	384.901	383.821	1.080	1.016.684	998.227	18.457	0	0	0	0	717.780	33.580	74.146	610.054	240.293	813	239.480	0	
A	Vốn đã phân bổ chi tiết		801.512	781.975	19.537	384.901	383.821	1.080	416.611	398.154	18.457	0	0	0	0	117.758	33.580	74.146	10.031	240.293	813	239.480	0		
A.1	Cấp bổ sung vốn điều lệ Quỹ Đầu tư phát triển Hải Dương		50.000	50.000		50.000	50.000		0	0		100.000	74.864	25.136		0									
A.2	Chuẩn bị đầu tư		12.810	12.810	0	7.779	7.779	0	5.031	5.031	0	900	900	0	0	0	5.031	0	0	5.031	0	0	0	0	
1	Đầu tư xây dựng cầu Cây thuộc tuyến tránh đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương		1.030	1.030		815	815		215	215	0	0				215			215	0					
2	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 390 đoạn từ cầu Hợp Thanh đến cầu Quang Thanh		3.000	3.000		2.228	2.228		772	772	0	0				772			772	0					
3	Đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương (đoạn nối từ đường tỉnh 395 đến đường trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện)		3.880	3.880		2.995	2.995		885	885	0	0				885			885	0					
4	Đầu tư xây dựng tuyến tránh đường tỉnh 398B (Đoạn từ Quốc lộ 18 - hồ Bến Tắm)		630	630		371	371		259	259	0	0				259			259	0					
5	Cải tạo, nâng cấp công trình đê điều đê địa phương tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025		2.220	2.220		720	720		1.500	1.500	0	0				1.500			1.500						
6	Tu bổ, nạo vét kênh dẫn nước tưới, tiêu và cải tạo, nâng cấp một số trạm bơm trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025		2.050	2.050		650	650		1.400	1.400	0	0				1.400			1.400	0					
7	Đường 396B kéo dài (đoạn nối từ đường tỉnh 391 đến đường tỉnh 390)		0			0			0	0	0	900	900			0			0	0					
A.3	Thực hiện dự án		738.702,3	719.165,0	19.537,2	327.122,4	326.042,0	1.080,5	411.579,8	393.123,1	18.456,7	-100.900,0	-75.763,9	-25.136,1	0,0	0,0	112.726,9	33.580,4	74.146,5	5.000,0	240.293,2	812,9	239.480,3		
I	Dự án đã hoàn thành, bàn giao và đưa vào sử dụng từ năm 2021 trở về trước		24.412,0	23.761,2	650,8	13.021,3	12.753,7	267,6	11.390,7	11.007,5	383,2	-5.429,1	-3.782,1	0,0	-1.629,4	-17,6	0,0	0,0	0,0	0,0	5.961,6	0,0	5.961,6		
1	Xây dựng Trạm bơm Đò Hàn, thành phố Hải Dương	2017-2021	134		134	113		113	22	0	22	0				0			0	22		22	Dư vốn (vốn kéo dài)		

STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn thanh toán năm 2022			Dự kiến giải ngân năm 2022			Vốn còn lại không có khả năng giải ngân			Phương án điều chỉnh, kéo dài và thu hồi vốn không có khả năng giải ngân										Ghi chú		
			Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Điều chỉnh tăng, giảm kế hoạch vốn				Được phép kéo dài sang năm 2023			Thu hồi, bổ sung tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022					
				Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Tổng số	Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài	Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số		Trong đó	
														Vốn XD/CB	Thu sử dụng đất	Thu SXKT		Tăng thu NS tỉnh năm 2021	Vốn XD/CB	Thu sử dụng đất			Tăng thu NS tỉnh năm 2021	Vốn XD/CB
A	B	D	1	2	3	4	5	6	8=9+10	9=2-5	10=3-6	12				13			14			15		
2	Nhà giảng đường, thực hành của Trường Cao đẳng Hải Dương	2018-2020	3.344	3.344	0	2.700	2.700		644	644	0	0									644	644		Đang trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành (dư vốn)
3	Nhà lớp học của Trường THPT Hồng Quang, TPHD	2019-2021	2.366	2.366	0	737	737		1.629	1.629	0	-1.629			-1.629						0			Đang trình duyệt quyết toán dự án hoàn thành (dư vốn)
4	Trung tâm văn hóa xứ Đông	2019-2020	9.000	9.000	0	4.923	4.923		4.077	4.077	0	0					0				4.077	4.077		Dư vốn
5	Đường trục Bắc-Nam, tỉnh Hải Dương đoạn tuyến phía Nam, từ nút giao đường ô tô cao tốc Hà Nội Hải Phòng đến cầu Hiệp (giai đoạn 1)	2014-2020	3.306	3.306	0	2.449	2.449		857	857	0	0					0				857	857		Dư vốn
6	Xây dựng đoạn tuyến đường từ cầu Triều đến đường tỉnh 389	2019-2021	4.199	4.199	0	417	417		3.782	3.782	0	-3.782	-3.782				0				0			Dư án đã được phê duyệt quyết toán (dư vốn)
7	Tu bổ bờ kênh trục Bắc Hưng Hải; nạo vét kênh dẫn và cải tạo, nâng cấp một số trạm bơm trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2016-2020	2017-2021	517		517	155		155	362	0	362	0					0		0		362	362		Dư vốn
8	Nhà dạy nghề của Trung tâm giới thiệu việc làm thanh niên	2011-2013	1.545	1.545		1.528	1.528		18	18	0	-18			-18		0				0			Dư án đã được phê duyệt quyết toán (dư vốn)
II	Dự án chuyển tiếp		479.717	460.831	18.886	139.255	138.442	813	340.463	322.389	18.074	-49.554	-26.065	-25.136	1.629	18	98.154	33.580	64.574	0	234.332	813	233.519	
II.1	Dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm 2022		264.287	263.474	813	139.255	138.442	813	125.032	125.032	0	-26.065	-26.065	-1.647	1.629	18	98.154	33.580	64.574	0	813	813	0	
1	Sở Chỉ huy cơ bản/Căn cứ chiến đấu 1 tỉnh Hải Dương	2017-2022	11.412	11.412	0	10.997	10.997		415	415	0	-415	-415				0				0			Dư vốn
2	Đầu tư xây dựng khối nhà Khám, hành chính, nghiệp vụ kỹ thuật và nội trú của Bệnh viện Phụ sản Hải Dương	2020-2022	60.226	60.226	0	50.000	50.000		10.226	10.226	0	0	0	-1.647	1.629	18	10.226		10.226		0			
3	Tu bổ, tôn tạo hạ tầng phía trước Đền Kiếp Bạc, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương	2020-2022	11.954	11.954	0	11.000	11.000		954	954	0	0					954		954		0			
4	Tiêu dự án: Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Hải Dương	2018-2022	5.417	5.417	0	3.733	3.733		1.684	1.684	0	0					1.684	1.684			0			
5	Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư vùng sạt lở xã Nhân Huệ, thành phố Chí Linh (giai đoạn 1)	2020-2022	7.899	7.899	0	4.950	4.950		2.949	2.949	0	0					2.949	2.949			0			

STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn thanh toán năm 2022			Dự kiến giải ngân năm 2022			Vốn còn lại không có khả năng giải ngân			Phương án điều chỉnh, kéo dài và thu hồi vốn không có khả năng giải ngân									Ghi chú			
			Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Điều chỉnh tăng, giảm kế hoạch vốn				Được phép kéo dài sang năm 2023			Thu hồi, bổ sung tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022					
				Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài	Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số		Trong đó		
													Vốn XDCB	Thu sử dụng đất	Thu SXKT		Tăng thu NS tỉnh năm 2021	Vốn XDCB	Thu sử dụng đất			Tăng thu NS tỉnh năm 2021	Vốn XDCB	Thu sử dụng đất
A	B	D	1	2	3	4	5	6	8=9+10	9=2-5	10=3-6	12				13			14			15		
6	Xây dựng tuyến đường dẫn cầu Quang Thanh, huyện Thanh Hà	2020-2022	15.979	15.979	0	810	810		15.169	15.169	0	0					15.169	15.169			0			
7	Xây dựng tuyến đường kết nối Quốc lộ 38 với đường huyện 31, tỉnh Hưng Yên (đoạn thuộc huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương)	2020-2022	17.113	17.113	0	8.000	8.000		9.113	9.113	0	0					9.113	9.113			0			Công trình cơ bản hoàn thành; vướng GPMB tại nút giao
8	Xây dựng tuyến đường kết nối đường tỉnh 398B (tỉnh Hải Dương) với đường tỉnh 345 (tỉnh Quảng Ninh), thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	2020-2022	25.649	25.649	0	0	0		25.649	25.649	0	-25.649	-25.649			0				0				Vướng GPMB (Đất rừng phòng hộ tự nhiên). Năm 2022 không có khả năng giải ngân do không có khối lượng hoàn thành
9	Đường gom và đường ống cấp nước KCN Cẩm Điền - Lương Điền	2012 - 2022	65.475	65.475	0	17.000	17.000		48.475	48.475	0	0					48.475		48.475		0			Vướng GPMB nên tiến độ thi công chậm
10	Hạ tầng du lịch sinh thái sông Hương, huyện Thanh Hà	2018-2022	7.443	6.630	813	5.130	4.317	813	2.313	2.313	0	0					1.500	1.500			813	813		Thu hồi 100% vốn năm 2021 kéo dài sang 2022
11	Đường hạ tầng du lịch vào chùa Huyền Thiên, Chí Linh	2019-2022	4.056	4.056	0	890	890		3.166	3.166	0	0					3.166	3.166			0			Đang đề nghị điều chỉnh dự án
12	Trụ sở làm việc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hải Dương	2020-2022	10.918	10.918	0	6.000	6.000		4.918	4.918	0	0					4.918		4.918		0			Đang lập điều chỉnh dự án để bổ sung trang thiết bị làm việc
13	Chống ngập úng và nuôi trồng thủy sản khu vực Hưng Đạo, thị xã Chí Linh		20.745	20.745		20.745	20.745		0	0	0	0					0	0			0	0		Đã đủ điều kiện phân bổ vốn. Dự kiến phân bổ chi tiết năm 2022 (vốn cấp cho bồi thường GPMB)
Dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2022			215.431	197.357	18.074	0	0	0	215.431	197.357	18.074	-23.489	0	-23.489	0	0	0	0	0	0	233.519	0	233.519	
1	Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Hải Dương	2021-2024	87.588	80.000	7.588	0	0		87.588	80.000	7.588	-23.489		-23.489			0				64.132		64.132	Thu hồi 100% vốn năm 2021 kéo dài sang 2022
2	Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin Trung tâm dữ liệu của tỉnh cho Chính quyền điện tử và đô thị thông minh	2021-2024	112.842	102.357	10.485	0	0		112.842	102.357	10.485	0				0					112.842		112.842	Thu hồi 100% vốn năm 2021 kéo dài sang 2022

STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn thanh toán năm 2022			Dự kiến giải ngân năm 2022			Vốn còn lại không có khả năng giải ngân			Phương án điều chỉnh, kéo dài và thu hồi vốn không có khả năng giải ngân									Ghi chú				
			Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Điều chỉnh tăng, giảm kế hoạch vốn				Được phép kéo dài sang năm 2023			Thu hồi, bổ sung tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022						
				Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài	Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số		Trong đó			
													Vốn XDCB	Thu sử dụng đất	Thu SXKT		Tăng thu NS tỉnh năm 2021	Vốn XDCB	Thu sử dụng đất			Tăng thu NS tỉnh năm 2021	Vốn XDCB	Thu sử dụng đất	
A	B	D	1	2	3	4	5	6	8=9+10	9=2-5	10=3-6	12					13				14		15		
3	Xây dựng trung tâm giám sát an ninh không gian mạng (SOC) tỉnh Hải Dương	2021-2023	15.000	15.000	0	0			15.000	15.000	0	0					0				56.544		56.544		
III	Dự án khởi công mới		234.573	234.573	0	174.846	174.846	0	59.726	59.726	0	-45.917	-45.917	0	0	0	14.573	0	9.573	5.000	0	0	0	0	
1	Xây dựng Tương đài Tiếng sấm đường 5	2022-2024	20.000	20.000	0	846	846		19.154	19.154	0	-19.154	-19.154				0				0			Không có khối lượng hoàn thành	
2	Đầu tư xây dựng đường tỉnh 394B, tỉnh Hải Dương (đoạn từ Quốc lộ 5 đến Khu công nghiệp Phúc Điền mở rộng)	2022-2024	50.000	50.000	0	32.000	32.000		18.000	18.000	0	-18.763	-18.763				0				0			Khối lượng hoàn thành đạt thấp hơn kế hoạch vốn giao (chủ yếu là tạm ứng thanh toán cho nhà thầu xây dựng)	
3	Nâng cấp, cải tạo và sửa chữa Nhà khách Bạch Đằng	2022-2023	20.000	20.000		12.000	12.000		8.000	8.000	0	-8.000	-8.000				0				0			Khối lượng hoàn thành đạt thấp hơn kế hoạch vốn giao (chủ yếu là tạm ứng thanh toán cho nhà thầu xây dựng)	
4	Đầu tư xây dựng đường trục Bắc - Nam, huyện Thanh Miện (giai đoạn 1)	2022-2025	139.573	139.573		130.000	130.000		9.573	9.573	0	0					9.573		9.573		0			Vốn kéo dài sang năm 2023 từ nguồn tăng thu thường xuyên năm 2021	
5	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		5.000	5.000					5.000	5.000	0	0					5.000		5.000		0			Tăng thu tiền đất	
B	Vốn tăng thu năm 2021 chuyển nguồn sang năm 2022 chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết		600.073	600.073	0	0	0	0	600.073	600.073	0	-51	0	0	0	-51	600.023	0	0	600.023	0	0	0	0	0
1	Cấp bổ sung vốn điều lệ Quỹ phát triển đất tỉnh Hải Dương		422.186	422.186					422.186	422.186	0	0					422.186		422.186		0			Trong đó, tiền đất 100 tỷ đồng	
2	Trường THPT Nhị Chiểu (địa điểm mới - giai đoạn 1)		4.500	4.500					4.500	4.500	0	0					4.500		4.500		0			Vốn tăng thu thường xuyên	
3	Mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Phụ sản Hải Dương		30.000	30.000					30.000	30.000	0	0					30.000		30.000		0			Vốn tăng thu thường xuyên	
4	Nâng cấp hệ thống máy móc, trang thiết bị công nghệ thông tin hiện đại hóa ngành thuế		3.000	3.000					3.000	3.000	0	-51			-51	2.949			2.949		0			Vốn tăng thu thường xuyên	

STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn thanh toán năm 2022			Dự kiến giải ngân năm 2022			Vốn còn lại không có khả năng giải ngân			Phương án điều chỉnh, kéo dài và thu hồi vốn không có khả năng giải ngân										Ghi chú		
			Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Điều chỉnh tăng, giảm kế hoạch vốn				Được phép kéo dài sang năm 2023			Thu hồi, bổ sung tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022					
				Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Tổng số	Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài	Trong đó				Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
													Vốn XDCB	Thu sử dụng đất	Thu SXKT	Tăng thu NS tỉnh năm 2021		Vốn XDCB	Thu sử dụng đất		Tăng thu NS tỉnh năm 2021		Vốn XDCB	Thu sử dụng đất
1	2	3	4	5	6	8=9+10	9=2-5	10=3-6	12					13				14						
5	Sửa chữa, nâng cấp trụ sở cũ của Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh để bố trí lại trụ sở làm việc của một số đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm trợ giúp pháp lý (Sở Tư pháp), Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Hải Dương		10.000	10.000				10.000	10.000	0	0					10.000			10.000	0			Vốn tăng thu thường xuyên	
6	Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện phổi Hải Dương - Hạng mục: Nhà điều trị bệnh nhân lao phổi AFB lao ngoài phổi và lao HIV (khoa hồi sức cấp cứu); Nhà hộ hấp cấp cứu 2 tầng (khoa ung bướu)		9.157	9.157				9.157	9.157	0	0					9.157			9.157	0			Vốn tăng thu thường xuyên	
7	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới		30.000	30.000				30.000	30.000	0	0					30.000			30.000	0			Tăng thu tiền đất	
8	Chồng ngập úng và nuôi trồng thủy sản khu vực Hưng Đạo, thị xã Chí Linh		4.995	4.995				4.995	4.995	0	0					4.995			4.995	0			Tăng thu tiền đất	
9	Cải tạo, sửa chữa nhà Hội trường UBND tỉnh		8.000	8.000				8.000	8.000	0	0					8.000			8.000	0			Tăng thu tiền đất	
10	Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục tầng 1 và sân đường nội bộ, tường rào thư viện tỉnh (Trụ sở Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương)		3.000	3.000				3.000	3.000	0	0					3.000			3.000	0			Tăng thu tiền đất	
11	Đầu tư xây dựng Bệnh viện Phụ sản Hải Dương giai đoạn II (Khởi điều trị nội trú và dịch vụ tổng hợp)		50.000	50.000				50.000	50.000	0	0					50.000			50.000	0			Tăng thu tiền đất	
12	Xây dựng kênh dẫn, đường bờ kênh kết hợp đường dẫn cầu Sôi, xã An Thanh		14.735	14.735				14.735	14.735	0	0					14.735			14.735	0			Nguồn tăng thu tiền bảo vệ đất trồng lúa	
13	Cải tạo, nâng cấp công lấy nước, kênh tưới, khu đầu mối trạm bơm Chùa Khu		5.500	5.500				5.500	5.500	0	0					5.500			5.500	0			Nguồn tăng thu tiền bảo vệ đất trồng lúa	
14	Cải tạo, sửa chữa Khu nhà B Trường chính trị tỉnh Hải Dương		2.500	2.500				2.500	2.500	0	0					2.500			2.500	0			nguồn tiết kiệm chi thường xuyên	

STT	Danh mục dự án	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn thanh toán năm 2022			Dự kiến giải ngân năm 2022			Vốn còn lại không có khả năng giải ngân			Phương án điều chỉnh, kéo dài và thu hồi vốn không có khả năng giải ngân									Ghi chú			
			Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Điều chỉnh tăng, giảm kế hoạch vốn				Được phép kéo dài sang năm 2023			Thu hồi, bổ sung tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022					
				Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kéo dài		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó					
								Vốn kế hoạch năm 2022			Vốn kéo dài	Vốn kế hoạch năm 2022	Vốn kế hoạch năm 2022		Thu sử dụng đất	Thu SXKT	Tăng thu NS tính năm 2021		Vốn XD CB	Thu sử dụng đất		Tăng thu NS tính năm 2021	Vốn XD CB	Thu sử dụng đất
A	B	D	1	2	3	4	5	6	8=9+10	9=2-5	10=3-6	12					13				14		15	
15	Cải tạo, sửa chữa hàng rào Nhà thiếu nhi tỉnh		2.500	2.500					2.500	2.500	0	0					2.500			2.500	0			nguồn tiết kiệm chi thường xuyên
												0					0			0				